

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **25/2019/ DSST**
Ngày 16 tháng 8 năm 2019
V/v"Kiện đòi tài sản"

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ, PHÚ THỌ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa Pên tòa: Ông Đỗ Cao Vân.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Văn Hiền.

Bà Nguyễn Thị Mùi.

- *Thư ký ghi biên bản Pên tòa:* Ông Phạm Việt Hưng - Thẩm tra viên
Toà án nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.

**- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì tham gia Pên
tòa:*** Bà Lê Thị Thanh Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 16 ngày 8 tháng 2019 tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 54/2019/TLST-DS ngày 26 tháng 03 năm 2019 về việc: “Kiện đòi tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 683/2019/QĐST-DS ngày 05 tháng 7 năm 2019 và Quyết định hoãn Pên tòa số 758/2019/QĐST-DS ngày 23/7/2019, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Anh **Hoàng P** - sinh năm 1992

Địa chỉ: Đội 7, L, xã V, huyện B, thành phố H

Đại diện theo ủy quyền của anh P: Ông **Lê Văn C** sinh năm 1955

Địa chỉ: khu 1, xã V, huyện L, tỉnh P

(Theo văn bản ủy quyền ngày 26/02/2019)

Bị đơn: Công Ty Cổ Phần **Pin Ấc Quy V**

Địa chỉ: khu 1, xã C, thành phố V, tỉnh P

Người đại diện theo pháp luật: Ông **Đào Hữu U** - sinh năm 1962; Chức vụ: Chủ tịch HĐQT.

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: P111 Viện công nghệ, phường L, quận Đ, thành phố H.

(Ông Ch có mặt, ông U có đơn xin vắng mặt tại Pên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và quá trình giải quyết tại Tòa án đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn là ông Lê Văn Ch trình bày:

Công ty cổ phần Pin ắc quy Vcó chủ trương huy động vốn của Cán bộ công nhân viên khi được tuyển dụng vào làm việc tại Công ty số tiền là 10.000.000đ (Mười triệu đồng) nhằm phục vụ sản xuất kinh doanh và gắn kết trách nhiệm của người lao động với Công ty. Do đó sau khi được tuyển dụng vào làm việc tại Công ty, anh Hoàng P đã nộp số tiền 10.000.000đ (Mười triệu đồng) theo Phiếu thu số 14 ngày 22/01/2015. Vì anh P là cán bộ công nhân viên của công ty nên không lập hợp đồng vay vốn. Chứng từ là Pếu thu số 14 ngày 22/01/2015 được lập là chứng từ hợp pháp, hợp lệ.

Số tiền do Công ty huy động vốn này đã được sử dụng đúng mục đích là phục vụ sản xuất kinh doanh. Việc công ty huy động vốn của các cá nhân được thực hiện theo Biên bản họp hội đồng quản trị ngày 18/5/2013. Trong báo cáo tài Ch của từ năm 2016 đến năm 2018 thể hiện có các khoản vay ngắn hạn của các cá nhân. Tại các bảng kê số dư chi tiết tài khoản huy động vốn TK 3112 tại thời điểm 31/12/2015: phát sinh có 10.471.233đ, số dư cuối kỳ có 10.471.233đ và TK 3412 tại thời điểm 31/12/2016: số dư ngày 01/6/2016 có 10.471.233đ, phát sinh có 523.562đ, số dư cuối kỳ có 10.994.795đ do Công ty lập và có chữ ký của ông Đào Hữu Uyên là chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm tổng giám đốc công ty ký xác nhận đều phản ánh số dư tiền huy động vốn mà công ty còn nợ của anh P. Tiền lãi được tính theo lãi suất tiền gửi của Ngân hàng là 5%/năm và lãi nhập gốc.

Hiện nay anh P không còn làm việc tại Công ty cổ phần Pin ắc quy V và anh P đã nhiều lần yêu cầu Công ty phải thanh toán số tiền huy động vốn nói trên nhưng Công ty không thanh toán. Nên anh P làm đơn khởi kiện đên Tòa án yêu cầu Công ty cổ phần Pin ắc quy V phải trả lại cho anh P tiền huy động vốn gốc là 10.000.000đ (Mười triệu đồng) và tiền lãi kể từ ngày lập Pếu thu số 14 ngày 22/01/2015 đến ngày 31/7/2019 là 2.475.244đ (Hai triệu bốn trăm bảy mươi lăm nghìn hai trăm bốn mươi bốn đồng). Tổng cả gốc và lãi là: 12.475.244đ (Mười hai triệu bốn trăm bảy mươi lăm nghìn hai trăm bốn mươi bốn đồng).

- Năm 2015: Tiền gốc: 10.000.000đ; tiền lãi: 471.233đ; tổng là : 10.471.233đ.

- Năm 2016: Tiền gốc: 10.471.233đ; tiền lãi: 523.562đ; tổng là : 10.994.795đ.

- Năm 2017: Tiền gốc: 10.994.795đ; tiền lãi: 549.700; tổng là :

11.544.495đ.

- Năm 2018: Tiền gốc: 11.544.495đ; tiền lãi: 577.200; tổng là : 12.121.695đ.

- Từ ngày 01/01/2019 đến ngày 31/7/2019: tiền gốc: 12.121.695đ; tiền lãi: 353.549đ; tổng là : 12.475.244đ.

Tại Phiên tòa hôm nay, đại diện theo ủy quyền của bị đơn ông Đào Hữu U có đơn xin xét xử vắng mặt nhưng tại bản tự khai ngày 22/4/2019, ông U trình bày:

Trong tháng 11/2015 Công ty cổ phần Pin ắc quy V xảy ra sự cố: Bà Trần Thục B nguyên trưởng phòng tài chính kế toán, ông Lê Văn Ch nguyên tổng giám đốc, bà Đặng Thị Thanh H nguyên phó phòng tài Chính kế toán, ông Lương Ngọc S nguyên trưởng phòng kế hoạch vật tư Công ty cổ phần Pin - Ắc Quy V bị Cơ quan an ninh điều tra - Công an tỉnh Phú Thọ khởi tố về việc “Mua bán trái phép hóa đơn”. Khi Cơ quan an ninh điều tra - Công an tỉnh Phú Thọ vào khám xét, Công ty chỉ còn lại 7.572.000đ (Bảy triệu năm trăm bảy mươi hai nghìn đồng) tiền mặt trong két; Tiền mặt trong tài khoản Ngân hàng thương mại cổ phần công thương Việt Nam và Ngân hàng thương mại cổ phần Hàng hải Việt Nam chỉ còn lại tổng cộng 98.000.000đ (Chín mươi tám triệu đồng); Số công nợ (nợ ngân hàng, nợ tín dụng, nợ đối tác, nợ bảo hiểm xã hội, nợ thuế, nợ cá nhân) lên đến gần 58.000.000.000đ (Năm mươi tám tỷ đồng) dẫn đến Công ty rơi vào tình trạng phá sản, tài Ch cạn kiệt. Sau khi các ông, bà có tên trên bị khởi tố, ngày 08/12/2016 Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ đã ban hành cáo trạng số 45 và chuyển hồ sơ vụ án đến Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ để xét xử đối với Trần Thục B, Lê Văn Ch, Đặng Thị Thanh H về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” và tội “ Mua bán trái phép hóa đơn”.

Ngày 11/10/2017, Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ đã ra bản án số 41/2017/HSST tuyên bố xử phạt:

- Trần Thục B 12 năm tù về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” và 01 năm tù tội “ Mua bán trái phép hóa đơn”.

- Đặng Thị Thanh H 3 năm tù về tội “ Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” và 08 tháng tù tội “Mua bán trái phép hóa đơn”.

- Lê Văn Ch 28 tháng tù về tội “ Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” và 08 tháng tù tội “ Mua bán trái phép hóa đơn”.

Sau ngày 03/11/2015, Ban tổng giám đốc mới lên điều hành công ty trong điều kiện tình hình tài Ch của công ty cạn kiệt, sản xuất kinh doanh gặp muôn vàn khó khăn, không có tiền mua nguyên vật liệu để sản xuất. Mặt khác ban lãnh đạo kế nhiệm không được nhận bàn giao bất kỳ một tài liệu nào từ ban lãnh đạo tiền nhiệm.

Đối với việc ông Hoàng P khởi kiện Công ty, Công ty có quan điểm như sau:

- Thứ nhất: Hiện tại Công ty cổ phần Pin Ác quy V không có hợp đồng vay vốn nào với ông Hoàng P mà chỉ có giấy nộp tiền và Pê-u thu có chữ ký của Ban lãnh đạo tiền nhiệm, không được đóng dấu đỏ của công ty.

- Thứ hai: Căn cứ vào khoản 2 Điều 20 Bộ luật lao động “*Người sử dụng lao động không được yêu cầu người lao động phải thực hiện biện pháp bảo đảm bằng tiền mặt hoặc tài sản khác cho việc thực hiện hợp đồng lao động*”.

- Thứ ba: Số tiền ông Hoàng P kiện Công ty cổ phần Pin Ác quy V đều do ban lãnh đạo tiền nhiệm thu và chi. Ban lãnh đạo kế nhiệm không biết số tiền Ban lãnh đạo tiền nhiệm thu của ông Hoàng P đã đi về đâu? nhưng hiện nay ban lãnh đạo tiền nhiệm lại đi vận động ông Hoàng P khởi kiện công ty?

Từ những lý do trên đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì giải quyết theo quy định của pháp luật.

Tại Pên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ phát biểu quan điểm về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký Phiên tòa và các đương sự trong quá trình giải quyết kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đã chấp hành đúng theo quy định của pháp luật. Ý kiến về việc giải quyết vụ án: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của anh Hoàng P đối với Công ty Cổ phần Pin Ác Quy Vĩnh Phú: Buộc Công ty Cổ phần Pin Ác Quy V phải trả cho anh Hoàng P số tiền huy động vốn gốc theo Phiếu thu số 14 ngày 25/01/2015 là 10.000.000đ (Mười triệu đồng) và tiền lãi kể từ ngày lập Pê-u thu số 14 ngày 22/01/2015 đến ngày 31/7/2019 là 2.475.244đ (Hai triệu bốn trăm bảy mươi lăm nghìn hai trăm bốn mươi bốn đồng). Tổng cả gốc và lãi là: 12.475.244đ (Mười hai triệu bốn trăm bảy mươi lăm nghìn hai trăm bốn mươi bốn đồng). Về án phí: Buộc Công ty Cổ phần Pin Ác Quy V phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật, hoàn trả lại cho anh Hoàng P tiền tạm ứng án phí đã nộp.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các chứng cứ và tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại Pên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại Pên tòa, hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về tố tụng:*

[1.1] Quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết của Tòa án: Tranh chấp giữa anh Hoàng P và Công ty cổ phần Pin Ác quy V là tranh chấp hợp đồng vay tài sản, là hợp đồng dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án. Bị đơn có trụ sở Công ty tại xã C, thành phố V, tỉnh P nên Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ tiến hành thụ lý, giải quyết vụ án theo quy

định tại khoản 3 Điều 26, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 là phù hợp.

[1.2] Thời hiệu khởi kiện và áp dụng pháp luật: Căn cứ vào Điều 429 của Bộ luật dân sự năm 2015 thì anh Hoàng P khởi kiện là trong thời hiệu khởi kiện.

Do giao dịch vay tiền của các bên được thực hiện trước ngày 1/1/2017 nên căn cứ vào Điều 688 của Bộ luật dân sự năm 2015 thì cần áp dụng các quy định của Bộ luật dân sự năm 2005 để giải quyết vụ án.

Vụ án thuộc trường hợp Kiểm sát viên tham gia Pên tòa do Tòa án tiến hành xác minh, thu thập chứng cứ.

[1.3] Qua trình giải quyết vụ án Tòa án đã tiến hành các thủ tục tố tụng theo đúng quy định của pháp luật. Đại diện theo pháp luật của bị đơn ông Đào Hữu Uyên đã được Tòa án triệu tập họp lệ nhưng có đơn xin vắng mặt tại Pên tòa lần 2. Căn cứ vào quy định tại Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành P-a vụ án ra xét xử vắng mặt ông U.

[2] Về nội dung:

[2.1] Xét yêu cầu khởi kiện của anh Hoàng P yêu cầu Công ty cổ phần Pin Ác quy V phải trả lại cho anh P tiền huy động vốn là 10.000.000đ (Mười triệu đồng) theo Phiếu thu số 14 ngày 25/01/2015. Việc huy động theo chủ trương của Công ty cổ phần Pin ác quy V là có thật, công ty đã ghi nhận trong các bảng kê số dư chi tiết tài khoản huy động vốn TK 3112 tại thời điểm 31/12/2015; TK 3412 tại thời điểm 31/12/2016 và trong các báo cáo tài Ch từ năm 2016 đến năm 2018. Vì vậy, Hội đồng xét xử thấy rằng là phù hợp với các quy định của pháp luật nên cần chấp nhận.

Phía bị đơn cho rằng hiện tại Công ty cổ phần Pin Ác quy V không có hợp đồng vay vốn nào với ông Hoàng P mà chỉ có giấy nộp tiền và Pếu thu có chữ ký của Ban lãnh đạo tiền nhiệm, không được đóng dấu đỏ của công ty; căn cứ vào khoản 2 Điều 20 Bộ luật lao động “người sử dụng lao động không được yêu cầu người lao động phải thực hiện biện pháp bảo đảm bằng tiền mặt hoặc tài sản khác cho việc thực hiện hợp đồng lao động”; Số tiền ông Hoàng P kiện Công ty cổ phần Pin Ác quy V đều do ban lãnh đạo tiền nhiệm thu và chi. Ban lãnh đạo kế nhiệm không biết số tiền Ban lãnh đạo tiền nhiệm thu của ông Hoàng P đã đi về đâu? nhưng hiện nay ban lãnh đạo tiền nhiệm lại đi vận động ông Hoàng P khởi kiện công ty?

Đối với những nội dung này. Hội đồng xét xử nhận định: Ý kiến của bị đơn là không phù hợp bởi lẽ anh P chỉ là người lao động trong công ty, khi công ty có chủ

trương huy động vốn thì anh cho vay, anh không cần thiết phải biết những quy tắc tài Ch của công ty, khi nộp tiền thì công ty có lập Phiếu thu cho anh là đủ, trong Phiếu thu có thể hiện nội dung huy động vốn và Pếu thu này hiện có lưu trong hồ sơ sổ sách kế toán của công ty. Đối với ý kiến Công ty cho rằng số tiền anh P kiện Công ty đều do ban lãnh đạo tiền nhiệm thu và chi. Ban lãnh đạo kế nhiệm không biết số tiền Ban lãnh đạo tiền nhiệm thu của anh P đã đi về đâu. Đối với vấn đề này nếu giả sử công ty quản lý tài Ch không chặt chẽ để cá nhân lợi dụng thì trước hết công ty phải có trách nhiệm đối với người đã cho công ty vay vốn sau đó mới xem xét đến trách nhiệm của người gây thiệt hại trong công ty nhưng giả thiết trên bị loại trừ vì trong bảng kê số dư chi tiết tài khoản huy động vốn TK 3112 tại thời điểm 31/12/2015 và TK 3412 tại thời điểm 31/12/2016 cũng như báo cáo tài Ch cho năm tài Ch kết thúc các năm 2015, 2016, 2017, 2018 mang tính pháp lý của Công ty cổ phần Pin Ác quy V đã được công ty xác nhận đều thể hiện công ty có vay của anh P số tiền 10.000.000đ (Mười triệu đồng).

[2.2] Đối với số tiền lãi vay thấy rằng:

Đây là hợp đồng vay vốn không kỳ hạn và có lãi xuất nên căn cứ vào các quy định tại Điều 474, Điều 476 và 478 của Bộ luật dân sự năm 2005 thì mức lãi suất hai bên thỏa thuận là 5%/năm thể hiện tại bảng kê số dư chi tiết tài khoản huy động vốn TK 3112 tại thời điểm 31/12/2015 và TK 3412 tại thời điểm 31/12/2016 do Công ty cổ phần Pin ác quy Vĩnh Phú lập là phù hợp.

Tại Pên tòa hôm nay đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn yêu cầu Công ty cổ phần Pin Ác Quy V phải trả tiền lãi với mức lãi suất là 5%/1 năm, lãi nhập gốc kể từ ngày lập Pếu thu số 14 ngày 25/01/2015 đến ngày 31/7/2019 là 2.475.244đ (Hai triệu bốn trăm bảy mươi lăm nghìn hai trăm bốn mươi bốn đồng). Xét thấy là phù hợp cần chấp nhận.

Như vậy, tổng cả gốc và lãi Công ty cổ phần Pin ác quy V phải trả cho anh Hoàng P là: 12.475.244đ (Mười hai triệu bốn trăm bảy mươi lăm nghìn hai trăm bốn mươi bốn đồng).

[3] Về án phí dân sự: Công ty cổ phần Pin Ác Quy V phải chịu án phí đối với toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn được Tòa án chấp nhận; nguyên đơn không phải chịu án phí và được hoàn trả tiền tạm ứng án phí.

[4] Xét quan điểm và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ tại Phiên tòa là có căn cứ và đúng pháp luật nên Hội đồng xét xử cần chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39; khoản 1 Điều 147, Điều 271, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 688 Bộ luật dân sự năm 2015; khoản 2 Điều 305, Điều 471, Điều 476, Điều 477 Bộ luật dân sự năm 2005; điểm b khoản 1 Điều 24, khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Xử:

[1] Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của anh Hoàng P đối với Công ty Cổ phần Pin Ác Quy V.

[2] Buộc Công ty Cổ phần Pin Ác Quy V phải trả cho anh Hoàng P số tiền huy động vốn gốc theo Phiếu thu số 14 ngày 22/01/2015 là 10.000.000đ (Mười triệu đồng) và tiền lãi kể từ ngày lập Pếu thu số 14 ngày 22/01/2015 đến ngày xét xử đến ngày 31/7/2019 là 2.475.244đ (Hai triệu bốn trăm bảy mươi lăm nghìn hai trăm bốn mươi bốn đồng). Tổng cả gốc và lãi là: 12.475.244đ (Mười hai triệu bốn trăm bảy mươi lăm nghìn hai trăm bốn mươi bốn đồng).

[3] Kể từ khi bản án có hiệu lực pháp luật và anh Hoàng P có đơn yêu cầu thi hành án mà Công ty Cổ phần Pin Ác Quy V không thi hành thì hàng tháng, Công ty Cổ phần Pin Ác Quy V còn phải chịu khoản lãi của số tiền chậm thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 305 Bộ luật dân sự năm 2005.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

[4] Về án phí: Buộc Công ty Cổ phần Pin Ác Quy V phải chịu 624.000đ (Sáu trăm hai tư nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả lại cho anh Hoàng P số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ theo biên lai số AA/2019/0000421 ngày 26/3/2019 do ông Lê Văn Ch nộp thay.

[5] Về quyền kháng cáo: Đương sự có mặt tại Phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Đương sự vắng mặt tại Phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- VKSND TP+ Tỉnh;
- Chi cục THADS TP Việt Trì;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa Phiên tòa

Đỗ Cao Vân